

**THÔNG TIN LÃI SUẤT CỦA SẢN PHẨM CHO VAY MUA XE MÁY
VÀ CÁC SẢN PHẨM KHÁC
(Áp dụng từ 01/06/2021)**

SẢN PHẨM CHO VAY MUA XE MÁY

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay mua xe máy	0%	45,00%

SẢN PHẨM CHO VAY TIỀN MẶT ()**

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay tiền mặt	35,49%	59,00%
Sản phẩm cho vay tiền mặt bán chéo	16,22%	59,00%

SẢN PHẨM CHO VAY ĐỂ THANH TOÁN PHÍ BẢO HIỂM

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ GIẢM DẦN/ NĂM (*)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm cho vay để thanh toán phí bảo hiểm độc lập	7,00%	7,00%
Sản phẩm cho vay để thanh toán tiền phí bảo hiểm được bán kèm theo khoản vay chính	0%	59,00%

(*) Lãi suất cụ thể đối với từng khách hàng sẽ phụ thuộc vào sự đáp ứng của khách hàng đối với các điều kiện và điều khoản của Home Credit.

(**) Sản phẩm chỉ được áp dụng tại một số Điểm giới thiệu dịch vụ.

(***) Home Credit đồng thời triển khai một số các sản phẩm ưu đãi khác tùy thuộc vào sự đáp ứng của khách hàng đối với các điều kiện của Home Credit vào từng thời kỳ khác nhau.

CÁC LOẠI PHÍ

DIỄN GIẢI	SỐ TIỀN
- Phí chuyển tiền	11.000 đ
- Phí trả nợ trước thời hạn	- Theo quy định của hợp đồng tín dụng

Phương pháp tính lãi:

Tiền lãi vay được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

Số tiền lãi của mỗi kỳ trả góp bằng (=) Tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ trả góp.

Trong đó:

a) Số dư thực tế là số dư nợ gốc trong hạn cuối ngày tính lãi mà khách hàng phải trả cho Home Credit.

b) Lãi suất tính lãi là mức lãi suất theo dư nợ giảm dần/năm được quy định tại bảng trên đây, tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.

SẢN PHẨM THẺ TÍN DỤNG

DIỄN GIẢI	LÃI SUẤT THEO DƯ NỢ THỰC TẾ/ NĂM (***)	
	Tối thiểu	Tối đa
Sản phẩm thẻ tín dụng	29,00%	49,00%

(***) Lãi suất trên thẻ cụ thể đối với từng khách hàng sẽ phụ thuộc vào loại thẻ do Home Credit cấp cho khách hàng.

Tiền lãi thẻ tín dụng được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Giá trị giao dịch} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

Số tiền lãi tại mỗi kỳ sao kê thẻ (=) Tổng số tiền lãi của tất cả các giao dịch rút tiền mặt + Tổng số tiền lãi của tất cả các giao dịch không phải giao dịch rút tiền mặt, tính từ ngày thực hiện giao dịch có liên quan đến ngày sao kê.

Trong đó:

- Giá trị giao dịch là giá trị giao dịch thực tế mà khách hàng thực hiện qua thẻ cho từng giao dịch cụ thể.
- Lãi suất tính lãi là mức lãi suất thẻ/năm được quy định tại bảng trên đây, tính trên cơ sở một năm có 365 ngày

Số ngày tính lãi được miễn (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định tại Các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Home Credit.